TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** TỈNH VĨNH PHÚC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2023/QĐST - DS	Vĩnh Tường, ngày 17 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 90/2023/TLST - DS ngày 15 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành lập ngày 09 tháng 8 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP B**; Địa chỉ: Tòa nhà LPBank, số 210 đường T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Đức T**, chức vụ: Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Vũ Mạnh H**, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng B - chi nhánh Phú Thọ.

Người được ủy quyền lại: Ông **Nguyễn Thành D**, sinh năm 1982 - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP B; Địa chỉ: Số 1616, đường H, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ;

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Hữu B**, sinh năm 1953 và bà **Vũ Thị K**, sinh năm 1950; Cùng địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: Ngân hàng TMCP B và ông Nguyễn Hữu B, bà Vũ Thị K thống nhất tính đến hết ngày 09/8/2023 ông Nguyễn Hữu B, bà Vũ Thị K còn nợ của TMCP B tổng số tiền là 2.516.596.760 đồng. Trong đó: Nợ gốc:

2.300.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn 115.481.901 đồng, lãi quá hạn 96.874.110đồng, phí phạt chậm trả lãi 4.240.750đồng.

2. Hai bên thống thống nhất thời gian trả nợ như sau:

Ông Nguyễn Hữu B, bà Vũ Thị K trả cho Ngân hàng trong khoảng thời gian 01 năm, cụ thể ngày 25 tháng 8 năm 2023 ông B và bà K trả nợ 300.000.000đồng gốc, ngày 20/10/2023 trả nợ 300.000.000đồng gốc; Ngày 20/01/2024 trả 600.000.000đồng gốc, ngày 20/4/2024 trả tiếp 600.000.000đồng gốc và ngày 20/7/2024 trả hết số nợ gốc 500.000.000đồng, Nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn và phí phạt chậm trả lãi tính đến ngày 09/8/2023 là 216.596.760 đồng. Ông Nguyễn Hữu B và bà Vũ Thị K còn phải chịu lãi chậm trả gốc là 150% lãi suất cho vay trong hạn, phí phạt chậm trả lãi là 10%/năm/số tiền lãi chậm trả kể từ ngày 10/8/2023 cho đến khi ông Nguyễn Hữu B, bà Vũ Thị K tất toán toàn bộ khoản vay.

Nếu ông Nguyễn Hữu B và bà Vũ Thị K vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ một kỳ trả nợ nào theo biên bản thỏa thuận ngày 09/8/2023 (không trả nợ hay trả nợ không đầy đủ) thì Ngân hàng có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền còn nợ tại các kỳ trả nợ còn lại.

Nếu ông Nguyễn Hữu B và bà Vũ Thị K không nộp tiền thanh toán cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của ông ông Nguyễn Hữu B và bà Vũ Thị K theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HĐTC2902022399 ngày 27/05/2022 giữa Bên thế chấp là bà Vũ Thị K và ông Nguyễn Hữu B cùng Bên nhận thế chấp là LPBank Chi nhánh Phú Thọ để thu hồi nợ.

Sau khi xử lý hết tài sản B đảm mà vẫn không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ, đề nghị Tòa án buộc bà Vũ Thị K và ông Nguyễn Hữu B có nghĩa vụ tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP B cho đến khi khoản vay được tất toán.

Về chi phí tố tụng: Ngân hàng tự nguyện nộp tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, không yêu cầu ông B và bà K phải nộp tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Xác nhận Ngân hàng đã nộp đủ.

Về án phí: Ông Nguyễn Hữu B, bà Vũ Thị K là người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết đinh này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyên thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự:
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải